TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số:59/2018/HNGĐ- ST
Ngày: **0**7/9/2018
"V/v: Tranh chấp xin ly hôn "

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Điền
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Trương Minh Thọ
+ Ông Dương Hải Long

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông K' Mích - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 về " *Xin ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1992
Trú tại: KP 1, đường Kim Đồng, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1990
Trú tại: KP 1, đường Kim Đồng, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị M có mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 5 năm 2018 nộp tại Tòa án thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M với anh Nguyễn Mạnh C kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân do hai bên tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại: khu phố 1, đường Kim Đồng, phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 03 năm thì phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh C không lo kinh tế gia đình hay chơi bời và nhậu nhẹt nên vợ chồng thường xuyên cải vã, chị M cũng nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả. Hiện nay vợ chồng đã ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn được. Nên chị M yêu cầu tòa cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có .

Về nợ chung: không có.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả tiếp cận công khai chứng cứ theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn Mạnh C cũng không đến tòa. Nên tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên Tòa hôm nay: chị Nguyễn Thị M yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Mạnh C.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Từ khi nhận đơn đến lúc đưa vụ án ra xét xử, xác định tư cách tham gia tố tụng, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án đúng theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có thu thập chứng cứ theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự cũng như trình tự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, việc thu thập chứng cứ của vụ án, đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Mạnh C là hợp pháp, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc từ khi kết hôn đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh C không lo kinh tế gia đình hay chơi bời và nhậu nhẹt nên vợ chồng thường xuyên cải vã, chị M cũng nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân hôn nhân không thể kéo dài. Vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị M yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Mạnh C, nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện nay anh Nguyễn Mạnh C đang cư trú tại: khu phố 01, đường Kim Đồng, phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, nên căn cứ Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giải quyết.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tiến hành triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Mạnh C hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng vào năm 2013 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Mạnh C là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh C không lo kinh tế gia đình hay chơi bời và nhậu nhẹt nên vợ chồng thường xuyên cải vã, chị M cũng nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa chị M trình bày về việc ly hôn của vợ chồng đã được gia đình hai bên đã động viên, khuyên bảo, chị M cũng nhiều lần bỏ qua để gia đình có hạnh phúc nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn càng nhiều hơn. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh Cường đã được tòa án triệu tập, tống đạt, niêm yết hợp lệ nhưng vẫn không đến tòa thể hiện sự không mong muốn đoàn tụ gia đình. Xét thấy mâu thuẫn của chị Mến và anh Cường đã trầm trọng không thể hàn gắn, hôn nhân không thể khéo dài được, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mến là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] *Về con chung, tài sản chung, nợ chung:* chị Mến xác định không có, nên không đề cập.

[5] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M. Cho chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Mạnh C được ly hôn.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đồng chị M đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008032 ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Bà Nguyễn Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Mạnh C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc (niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đ*;
- *Chi cục THA Đ;*
- *UBND Phường E, Đ, tỉnh Lâm Đồng*
- *Lưu*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Văn Điền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Dương Hải Long – Trương Minh Thọ Trần Văn Điền

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng*;
- *VKSND TP Đà Lạt*;
- *Chi cục THA Đà Lạt;*
- *UBND Phường 6, Đà Lạt.*
- *Lưu*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Điền